

Bản án số: 46/2021/HSST
Ngày: 18/05/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Dũng; Ông Trần Viết Ánh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân, kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HSST, ngày 08 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST – HS, ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Tổng Văn Th - Tên gọi khác: không; Sinh năm 1981; sinh tại: xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản P, xã M, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Tổng Văn Đ – Sinh năm 1944; Con bà: Đào Thị Kh - Sinh năm: 1946; Bị cáo có vợ: Mào Thị V – sinh năm: 1984, Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/01/2021 đến nay- Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 11/01/2021, Tổng Văn Th một mình đem theo 01 máy cưa nhãn hiệu Huspvna 365 và 01 đèn pin đi ra bến thuyền thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích đi vào rừng xẻ gỗ về làm giường, tủ và thay ván sàn nhà của gia đình (Th không có giấy phép khai thác gỗ). Th dùng thuyền đi ngược lên đầu nguồn Sông Đà, rồi đi bộ lên khu rừng thuộc khoảnh 7, tiểu khu 43, rừng tự nhiên thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, tại địa phận xã Mù Cả, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, khi đi đến khu vực rừng nói trên, cách chỗ để thuyền khoảng 01km, Th phát hiện có 03 cây gỗ Giỏi, Th dùng cưa đem theo cắt hạ hai cây gỗ Giỏi, rồi nghỉ ăn cơm trưa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Th dùng cưa cắt hai cây gỗ Giỏi vừa hạ ra thành từng khúc dài khoảng 02m và xẻ ra thành các hộp có

kích thước rộng 40cm, dày 0,8cm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Th cắt giầu máy cưa tại rừng, rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 13/01/2021, Th cầm theo 01 chai xăng, 01 chai dầu nhớt ra lái thuyền tiếp tục lên địa điểm xẻ gỗ hôm trước với mục đích tiếp tục xẻ gỗ. Khi đi đến nơi, Th đổ xăng, nhớt vào máy cưa, tiếp tục xẻ hạ cây gỗ Giỏi thứ 3, cách hai cây gỗ Giỏi hôm trước Th hạ khoảng 40m, sau khi hạ đổ cây, Th cắt phần ngọn và phần lẹm gốc cây. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Th kéo hộp gỗ Giỏi đã xẻ từ hôm trước ra bờ Sông Đà để đem về nhà, khi Th kéo hộp gỗ gần đến bờ Sông Đà, Th để hộp gỗ ở đó rồi quay lên chỗ xẻ gỗ lấy máy cưa và chai đựng xăng và nhớt đem xuống bờ Sông Đà, khi Th đi đến bờ Sông Đà thì bị tổ công tác liên ngành tại xã Mù Că phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng có liên quan. Qua điều tra xác minh Tống Văn Th không có giấy phép khai thác Gỗ và đã khai nhận toàn bộ hành vi khai thác trái phép gỗ của mình.

Qua xác định khối lượng Gỗ, đã xác định được khối lượng Gỗ Tống Văn Th khai thác trái phép là 6,802m³ (*Bút lục số 26 biên bản xác định khối lượng gỗ*).

Qua giám định gỗ tại bản Kết luận giám định số 39, ngày 20/01/2021 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng - Viện khoa học lâm nghiệp Việt Nam, kết luận: các mẫu gỗ gửi giám định đồng nhất một chủng loại gỗ, có tên và nhóm gỗ như sau:

Loại gỗ Giỏi xanh (*Michelia mediocris*) chưa được xếp nhóm. Căn cứ vào đặc điểm thô đại và hiển vi của gỗ nhận định loại gỗ này tương đương với một số loại gỗ thuộc nhóm IV trong bảng phân loại các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước ban hành kèm theo Quyết định số 2198- CNR, ngày 26/11/1997 của Bộ Lâm Nghiệp, nay là Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. Loài gỗ Giỏi xanh *Michelia mediocris* không có tên trong danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp quý hiếm ban hành kèm theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật, động vật rừng nguy cấp quý hiếm. Loại gỗ Giỏi xanh (*Michelia mediocris*) không có trong danh mục các loài nguy cấp quý hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định 160/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loại thuộc danh mục nguy cấp quý hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Tại Công văn số: 04/CV-BQLR, ngày 02/03/2021 của Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã xác định khoảnh 7 tiểu khu 43, tại xã Mù Că, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu là rừng tự nhiên thuộc quy hoạch rừng đặc dụng được UBND tỉnh Lai Châu giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Mường Tè quản lý.

Tại Cáo trạng số: 19/CT- VKS– MT, ngày 08 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Tống Văn Th về tội " *Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản*" theo điểm e khoản 1 Điều 232 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tống Văn Th phạm tội "*Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản*"

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 36; Điều 50; điểm e khoản 1 Điều 232, điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Tổng Văn Th từ 01 năm 6 tháng đến 02 cải tạo không giam giữ. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu sung công quỹ số tiền 23.241.000 đồng và 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvana 365, 01 lam cưa máy dài 01 m, 01 xích cưa máy, 01 đèn pin đeo đầu nhãn hiệu DONy-ML-6, 01 máy xường hiệu RaTo (đều đã qua sử dụng). Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Tổng Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do muốn có gỗ để làm đồ dùng trong nhà, vào ngày 11/01/2021 và ngày 13/01/2021, Tổng Văn Th, không có giấy phép khai thác gỗ của cơ quan có thẩm quyền, đã tự ý một mình đem cưa máy lên khu vực rừng đặc dụng là rừng tự nhiên tại khoảnh 7, tiểu khu 43, địa phận xã Mù Cỏ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, do Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Mường Tè quản lý, khai thác 03 cây gỗ Giổi Xanh (thuộc loại gỗ thông thường) có khối lượng quy tròn là 6,802m³. Khi Th đang vận chuyển gỗ ra bờ Sông Đà để đem về nhà thì bị tổ công tác xã Mù Cỏ phát hiện, qua xác minh, điều tra, đã thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 6,082m³ khối gỗ tròn (đã quy đổi) và 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvana 365, 01 lam cưa máy dài 01 m, 01 xích cưa máy, 01 đèn pin đeo đầu nhãn hiệu DONy-ML-6, 01 máy xường hiệu RaTo.

Như vậy, khẳng định hành vi khai thác gỗ không có giấy phép khai thác gỗ của Tổng Văn Th đã vi phạm quy định tại điểm e khoản 1 Điều 232 BLHS,

điểm e " Khai thác trái phép rừng đặc dụng là rừng tự nhiên từ 03 mét khối đến dưới 08 mét khối gỗ là loài thực vật thông thường hoặc từ 01 mét khối gỗ đến dưới 03 mét khối gỗ thuộc danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp quý hiếm thuộc Nhóm IIA". Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản" quy định tại khoản 1 Điều 232 BLHS. Khoản 1 Điều 232 BLHS có mức hình phạt tiền từ 50.000.000 triệu đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy, Cáo trạng số: 19/CT - VKS - MT, ngày 08 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Tổng Văn Th về tội "Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản" theo điểm e khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm trật tự quản lý Nhà nước về môi trường, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Tổng Văn Th có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Tổng Văn Th luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc, trình độ học vấn thấp nhận thức về bảo vệ môi trường còn có những hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Tổng Văn Th nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng hiện đang thu giữ: Đối với số tiền 23.241.000 đồng đây là tiền do bán đấu giá gỗ là vật chứng do Th khai thác trái phép mà có cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvana 365; 01 lam cưa máy dài 01 m; 01 xích cưa máy; 01 đèn pin đeo đầu nhãn hiệu DONY-ML-6; 01 máy xường hiệu RaTo (đều đã qua sử dụng), đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với vỏ xường máy giao cho Tổng Văn Th quản lý, nhưng do mưa lũ đã cuốn trôi, hư hỏng hoàn toàn không còn giá trị sử dụng, nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Tổng Văn Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 232; điểm s, điểm i khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50, điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Tổng Văn Th phạm tội "*Vi phạm các quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản*". Xử phạt bị cáo Tổng Văn Th 02(Hai) năm cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ khi UBND xã nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục. Trường hợp Tổng văn Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước gồm: 23.241.000đồng (*Hai mươi ba triệu hai trăm bốn mươi một nghìn đồng*) và 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvana 365, 01 lam cưa máy dài 01 m, 01 xích cưa máy, 01 đèn pin đeo đầu nhãn hiệu DONy-ML-6, 01 máy xường hiệu RaTo (đều đã qua sử dụng).

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 36, ngày 10/05/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Tổng Văn Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang

